TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THAN UYÊN** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 99/2017/HS-ST
Ngày: 26/9/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Phương.

- Các hội thẩm nhân dân: Bà Lương Thị Tý; Ông Đinh Xuân Thủy

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Nguyễn Xuân Thanh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Viết Tuân - Kiểm sát viên

Ngày 26/9/2017 tại trụ sở UBND xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai lưu động vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 94/2017/HSST, ngày 13/9/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 93/2017/HSST-QĐ ngày 14/9/2017 đối với bị cáo:

1. **Giàng A D** (Tên gọi khác: Không); sinh năm 1972;

Nơi ĐKHKTT: Bản Noong Thăng xã Phúc Than huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Giàng A CHh(đã chết) và bà Thào Thị Chư (đã chết); Vợ Vừ Thị Va; Bị cáo có 03 các con đều đã trưởng thành; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 02/6/2017, tạm giam từ ngày 05/6/2017, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Than Uyên. (Có mặt)

2. Người làm chứng:

- Ứng Văn C - Sinh năm: 1991; Trú tại: Bản Lả Mường, xã Mường Cang, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

- Tòng Văn O - Sinh năm: 1993; Trú tại: Bản Pu Quải, xã Mường Cang, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

- Triệu Cầu H - Sinh năm: 1981; Trú tại: Bản Nậm Sáng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

- Phùng Kim C - Sinh năm: 1981; Trú tại: Bản Nậm Sáng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. (Đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 02/6/2017, D đang ở nhà tại bản Noong Thăng xã Phúc Than huyện Than Uyên thì có Ứng Văn C và Tòng Văn O đến hỏi mua Heroine để sử dụng. Giàng A D nói không có Heroine bán, nếu C, O muốn mua Heroine thì D sẽ đi mua hộ nhưng phải trả công cho D với số tiền 20.000 đồng. C, O đồng ý và đưa cho D tổng số tiền 170.000 đồng *(trong đó có 150.000 đồng để mua Heroine còn 20.000 đồng trả công cho D)*. D nhận tiền rồi đi sâu vào trong bản Noong Thăng để tìm mua Heroine thì gặp một người phụ nữ dân tộc Mông, D không rõ lai lịch. D hỏi mua Heroine thì được người phụ nữ bán cho một gói với giá 50.000 đồng. Mua được Heroine, D cất giấu trong người rồi quay về nhà D đưa gói Heroine vừa mua được cho C, O và trả lại cho C, O số tiền 100.000 đồng do không mua thêm được Heroine, D giữ lại số tiền 20.000 đồng để tính công đi mua Heroine như đã thỏa thuận. Sau khi đưa gói Heroine mua được cho C và O thì D yêu cầu C, O sử dụng hết gói Heroine tại nơi ở của D mới được đi về. C lấy gói Heroine cấu một ít pha chế vào hai bơm kim tiêm rồi đưa cho O một bơm kim tiêm có Heroine đã pha chế để sử dụng, số Heroine còn lại C gói lại, mục đích mang về chia cho O cùng sử dụng tiếp. C, O ngồi trong nhà D sử dụng Heroine còn D ngồi ngoài cửa xem C, O sử dụng Heroine. Khi C, O vừa sử dụng xong Heroine tại nơi ở của D thì bị Công an huyện Than Uyên bắt quả tang về hành vi vi phạm hành chính tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ trong túi quần C một gói Heroine có khối lượng 0,02 gam Heroine cùng hai bơm kim tiêm đã qua sử dụng. Quá trình D trao đổi mua bán và chứa chấp C, O sử dụng trái phép Heroine tại nơi ở của D, ngoài D, C và O thì còn có các anh Triệu Cầu H và Phùng Kim Châu đều trú tại bản Nậm Sáng xã Phúc Than là những người ngủ trưa nhờ tại nhà D biết, chứng kiến.

Cơ quan điều tra đã ra lệnh bắt khẩn cấp Giàng A D thu giữ 01 điện thoại di động và số tiền 190.000 đồng.

Ngày 02/6/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên đã tiến hành mở niêm phong và lấy mẫu gửi giám định vật chứng thu giữ của Ứng Văn C, Tòng Văn O. Sau khi cân tịnh xác định: 01gói chất bột khô, màu trắng, vón cục có khối lượng 0,02 gam;

Ngày 08/6/2017 Cơ quan điều tra đã lấy toàn bộ 0,02 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục gửi giám định. Tại bản Kết luận giám định số: 218/GĐ - KTHS ngày 12/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: *" Mẫu chất bột khô, vón cục, màu trắng thu giữ khi bắt quả tang của C và O là Heroine"*; *"Số tiền 190.000 đồng thu giữ của Giàng A D gửi đến giám định do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành"*.

Bản cáo trạng số: 65/CT - VKS ngày 12/9/2017 của Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố bị cáo Giàng A D về các tội: "Mua bán trái

phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 - Bộ luật hình sự. "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm d khoản 2 Điều 198 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Giàng A D đã thực hiện hành vi bán trái phép 01 gói Heroine cho Ứng Văn C, Tòng Văn O để hưởng lợi bất chính số tiền 20.000 đồng. Sau khi bán Heroine, D đã yêu cầu C và O sử dụng trái phép Heroine tại nơi ở của D. Ngay sau đó C, O bị Công an huyện Than Uyên phát hiện lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép 0,02 gam Heroine.

Đối chiếu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thì hành vi của bị cáo D đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy". Do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 194; điểm d khoản 2 điều 198; điểm p khoản 1, 2 điều 46; điều 50 - Bộ luật hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; Tội " Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Tổng hợp cả hai tội từ 09 năm đến 10 năm tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 điều 194 và khoản 5 điều 198 - Bộ luật hình sự năm 1999 đối với bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm và nhất trí với bản cáo trạng, luận tội và không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái nên đã thực hiện hành vi phạm pháp luật và hứa không tái phạm, rất mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Than Uyên, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng,

người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Giàng A D nhận số tiền 170.000 đồng của Ứng Văn C và Tòng Văn O để đi mua hộ Heroine. D mua Heroine hết 50.000 đồng và được trả công 20.000 đồng còn thừa 100.000 đồng mang về trả lại cho C và O, như vậy D đã được hưởng lời từ việc đi mua hộ cho C và O số tiền là 20.000 đồng. Sau khi mua được Heroine cho C Và O thì D yêu cầu C và O sử dụng hết mới được về, khi C, O đang sử dụng thì bị lực lượng Công an huyện Than Uyên bắt quả tang về hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy và thu giữ 01 gói Heroine có khối lượng 0,02 gam. Cơ quan điều tra đã tiến hành giám định và kết luận giám định khẳng định là " Heroine". Như vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: " Mua bán trái pháp chất ma túy" và tội " Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy". Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên truy tố bị cáo Giàng A D về tội: " Mua bán trái pháp chất ma túy" theo khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự và tội " Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm d khoản 2 điều 198 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Điểm d khoản 2 điều 198 Bộ luật hình sự năm 1999 quy định*: " Đối với nhiều người".*

[3] Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, gây nguy hại rất lớn cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, làm mất trật tự trị an tại địa phương, ma tuý còn là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được mọi hành vi liên quan đến ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội, do đó Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số nhận thức pháp luật còn hạn chế nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm p khoản 1, 2 điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

[5] Xét về nhân thân: Bị cáo không có tiền án tiền sự, tuy nhiên bị cáo không chịu lao động làm ăn chân chính mà hưởng lợi từ nhưng việc làm trái pháp luật. Nên cần phải có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo thành một người tốt, đồng thời cũng có tác dụng giáo dục phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét về điều kiện kinh tế của bị cáo còn khó khăn, nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung theo

quy định tại khoản 5 điều 194 và khoản 5 điều 198 - Bộ luật hình sự là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng còn lại của vụ án là 02 bơm kim tiêm thu giữ của Ưng Văn C, Tòng Văn O công cụ phạm tội nên cần tịch thu để tiêu hủy; số tiền 20.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước; đối với 01 điện thoại di động mặt trước có dòng chữ Masstel và số tiền 170.000 đồng thu giữ của bị cáo Giàng A D do không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

Về nguồn gốc số Heroine bị cáo khai mua của một người không rõ địa chỉ ở đâu nên cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với Ưng Văn C, Tòng Văn O đã có hành vi vi phạm hành chính về việc tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy. Công an huyện Than Uyên đã ra quyết định xử lý vi phạm hành chính là đúng quy định của pháp luật.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Đối với bị cáo Giàng A D là cá nhân trong hộ thuộc khu vực đặc biệt khó khăn theo Quyết định số: 582/QĐ - TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng chính phủ về phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số miền núi tỉnh Lai Châu, nên HĐXX xem xét miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo: Giàng A D phạm tội: *" Mua bán trái phép chất ma tuý"* và tội: *" Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy"*

1. Về hình phạt:

Căn cứ vào: Khoản 1 điều 194; điểm d khoản 2 điều 198; điểm p khoản 1, 2 điều 46 điều; điều 50 - Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Giàng A D 02 (hai) năm tù về tội: *" Mua bán trái phép chất ma tuý"* và 07 (bảy) năm tù về tội: *" Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy"*. Tổng hợp hình phạt cả hai tội: 09 (chín) năm tù

Thời hạn thi hành hình phạt tù của bị cáo Giàng A D được tính từ ngày 02/6/2017

2. Về vật chứng: Căn cứ vào điều 41- Bộ luật hình sự và điều 76 - Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 02 bơm kim tiêm đã qua sử dụng.
- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 20.000 đồng *(Hai mươi nghìn đồng)*.
- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động mặt trước có dòng chữ Masstel, loại A116, màu trắng đen và số tiền 170.000 đồng.

(Hiện số vật chứng đang lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục THADS huyện Than Uyên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/9/2017).

3. Về án phí:

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQHQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng cho bị cáo.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Toà án nhân dân tỉnh lai Châu.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh
- VKS huyện
- THA dân sự
- Cơ quan THAHS
- THA PT
- Bị cáo
- Sở Tư pháp
- Lưu HS - TA .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Nguyễn Thị Phương